

Bản án số: 106 /2026/HSST
Ngày: 30/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hạng Minh Thu

2. Bà Trần Thanh Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự **thụ lý số: 49/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026**, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **94/2026/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 3 năm 2026**, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đán, tên gọi khác: không; sinh ngày 10/01/1972; Nơi thường trú: Xóm Ca, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Trung (đã chết) và con bà Dương Thị Hoà; Vợ là Triệu Thị Hoa; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản số 08/2013/HSST ngày 24/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước. Chịu 200.000 đồng án phí HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 02/10/2015. Chấp hành xong án phí HSST và phạt bổ sung ngày 25/10/2018; **Tại Quyết định số 30/2019/QĐ-TA ngày 21/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên về việc đưa người vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời gian 12 tháng. Chấp hành xong ngày 29/4/2020; Ngày 26/02/2021, Chủ tịch UBND xã Kha Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng. Chấp hành xong ngày 26/5/2021.**

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Văn Minh, tên gọi khác: không; sinh ngày 02/12/1969. Nơi thường trú: Xóm Đồng Cầu, xã Văn Lãng, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Đình Dũng (đã chết) và con bà Nguyễn Thị

Tước; Vợ là Lý Thị Ngọc, Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 27/2015/HSST ngày 27/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng sung quỹ nhà nước. Truy thu số tiền 300.000 đồng sung quỹ nhà nước. Chiu 200.000 đồng án phí HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 28/8/2020. Chấp hành xong án phí HSST ngày 12/6/2015. Chấp hành xong phạt bổ sung và truy thu ngày 12/10/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Hoàng Thị Trang, sinh năm 1980, Nơi thường trú: Xóm Hồng Phong, xã Quang Sơn, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

***Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1976, Nơi thường trú: Thôn Thượng Lạn, xã Tự Lạn, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Quyết Thắng, sinh năm 1985, Nơi thường trú: Xóm Mai Kha, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

3. Anh Đỗ Văn Tuấn, sinh năm 1994, Nơi thường trú: Xóm Đồng Cầu, xã Văn Lăng, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Nguyễn Văn Vinh, sinh năm 1952, Nơi thường trú: Xóm Ca, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn Thái, sinh năm 1968, Nơi thường trú: Xóm Ca, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 24/9/2025, tổ công tác của Công an xã Kha Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Ca, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà ở của Nguyễn Văn Đán có một số người nam giới đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã đến địa điểm trên để kiểm tra, xác minh. Khi tổ công tác của Công an xã Kha Sơn có mặt tại nhà Nguyễn Văn Đán thì phát hiện có Nguyễn Văn Đán cùng 03 người nam giới khác đang có mặt tại nhà ở của Nguyễn Văn Đán. Khi nhìn thấy tổ công tác của Công an xã Kha Sơn, Đán cùng 03 người nam giới trên bỏ chạy. Tổ công tác đã giữ được Nguyễn Văn Đán và 03 người nam giới lại. Quá trình kiểm tra thì 03 nam giới lần lượt khai nhận tên là: Đỗ Văn Minh, Nguyễn Văn Ngọc, Nguyễn Quyết Thắng. Kiểm tra người Nguyễn Văn Đán, phát hiện tại túi quần bên phải phía trước đang mặc có 01 túi ni lon màu trắng chứa 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu B) và số tiền 130.000 đồng; tại túi quần bên trái đang mặc có tổng số tiền 1.700.000 đồng; tại túi quần phía sau bên phải có 400.000 đồng. Đán khai nhận và giao nộp 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng theo Đán khai nhận đó là ma túy Heroine của Đán, 01 túi nilon

màu trắng, nắp miệng có viên đỏ, bên trong có chứa 05 viên nén màu đỏ hồng, hình tròn theo Đán khai nhận đó là ma túy Hồng phiến của Đán (niêm phong ký hiệu A) và 10 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 02 chiếc dao Lam tại nền gạch trong buồng ngủ nhà Đán; tại ghế uống nước 01 điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng đồng, máy cũ, đã qua sử dụng, được lắp sim thuê bao số: 0367907365. Kiểm tra Nguyễn Văn Ngọc, phát hiện tại túi quần bên phải đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY màu đỏ đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anlpha màu trắng, BKS: 98AH-01796, đã qua sử dụng. Qua kiểm tra xe mô tô này không phát hiện, thu giữ gì. Kiểm tra Đỗ Văn Minh, phát hiện tại túi quần bên phải phía trước đang mặc có 01 gói giấy in nhiều màu sắc, bên trong chứa chất bột màu trắng, theo Minh khai là ma túy Heroine (niêm phong ký hiệu C); 01 bật lửa gas màu đỏ trên thân có chữ "THONGNHAT" và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh cũ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave Alpha, màu xám bạc; BKS: 20M8-9644, đã qua sử dụng, qua kiểm tra xe mô tô này không phát hiện, thu giữ gì. Kiểm tra Nguyễn Quyết Thắng, phát hiện tại túi quần bên phải phía trước đang mặc có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng theo Thắng khai là ma túy Heroine (niêm phong ký hiệu D) và 01 điện thoại Realme màu xanh cũ, đã qua sử dụng. Ngoài ra, Tổ công tác còn phát hiện thu giữ:

- Tại nền gạch, phía trong nhà, gần cửa chính bên phải theo hướng từ ngoài nhìn vào 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một phần, theo Minh khai nhận đó là mảnh giấy bạc mà Minh dùng để sử dụng trái phép chất ma túy (niêm phong ký hiệu K).

- Tại bàn uống nước nhà Đán: 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một phần theo Ngọc trình bày đó là mảnh giấy bạc mà Ngọc dùng để sử dụng trái phép chất ma túy Hồng phiến (niêm phong ký hiệu L).

- Tại bàn uống nước nhà Đán: 01 chai nhựa có nắp đóng kín, bên trên nắp được đục hai lỗ, mỗi lỗ được gắn với ống nhựa theo Đán trình bày đây là dụng cụ mà Đán sử dụng dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 bật lửa gas màu đỏ, trắng, phần kim loại màu trắng có chữ "H-VIET" đây là bật lửa mà Đán, Ngọc dùng để sử dụng trái phép chất ma túy (niêm phong ký hiệu M).

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Đán, Đỗ Văn Minh, **Nguyễn Quyết Thắng** và thu giữ vật chứng, thu giữ những đồ vật, tài liệu liên quan theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Đán tại xóm Ca, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên, kết quả: Không phát hiện thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành thu mẫu nước tiểu của Đán, Ngọc, Minh, Thắng vào 01 chai nhựa, loại 500ml được niêm phong ký hiệu Đán, Ngọc, Minh, Thắng gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 437/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu Minh, Thắng, Đán, Ngọc gửi giám định. Tìm thấy chất Morphine, Codein, MAM-6 là sản

phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu ký hiệu Minh, Thắng, Đán, Ngọc gửi giám định.

Ngày 25/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành: Cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng và số viên nén màu đỏ hồng trong bì niêm phong ký hiệu A thu giữ của Đán có khối lượng 0,167 gam (niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định). Số viên nén màu đỏ hồng trong bì niêm phong ký hiệu A có khối lượng 0,460 gam (niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định); Cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu B thu giữ của Đán có khối lượng 0,169 gam (niêm phong ký hiệu B1 gửi giám định); Cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu C thu giữ của Minh có khối lượng 0,140 gam (niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định); Cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu D thu giữ của Thắng có khối lượng 0,082 gam (niêm phong ký hiệu D1 gửi giám định).

Tại Kết luận giám định số 441/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy; Loại Heroine; Có khối lượng là: 0,167 gam; Mẫu viên nén màu đỏ hồng trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Có khối lượng là: 0,460 gam; Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu B1 gửi giám định là chất ma túy; Loại Heroine; Có khối lượng là: 0,169 gam; Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu C1 gửi giám định là chất ma túy; Loại Heroine; Có khối lượng là: 0,140 gam; Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu D1 gửi giám định là chất ma túy; Loại Heroine; Có khối lượng là: 0,082 gam.

Ngày 26/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành Trưng cầu giám định các mẫu vật trong bì niêm phong ký hiệu K, L, M xác định có bám dính chất ma túy không? Nếu có thì là loại ma túy gì? Khối lượng bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 447/KL-KTHS ngày 04/10/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Tìm thấy chất ma túy bám dính trên mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy 01 phần trong niêm phong ký hiệu K, L và trong ống nhựa, chai nhựa trong hộp niêm phong ký hiệu M gửi giám định, loại Methamphetamine. Do chất ma túy Methamphetamine bám dính trên mẫu vật gửi giám định ở dạng vi vết, bám dính lượng ma túy rất nhỏ nên dưới giới hạn định lượng của phương pháp phân tích. Vì vậy không xác định được khối lượng Methamphetamine có bám dính trên mẫu vật gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đán, Đỗ Văn Minh, Nguyễn Văn Ngọc, Nguyễn Quyết Thắng khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/9/2025, Nguyễn Văn Đán sau khi đi uống Methadone tại Trung tâm y tế xã Kha Sơn xong thì về nhà. Trên đường về nhà Đán đi đến nhà Nguyễn Văn Toàn (sinh năm 1974, HKTT: Xóm Soi, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên) với mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân và để bán cho người khác. Khi đến nơi, Đán hỏi Toàn mua 1.000.000 đồng ma túy loại Heroine và Hồng phiến thì Toàn đồng ý. Sau đó Toàn cầm 01 túi nilon bên trong chứa ma túy Heroine và 10 viên Hồng phiến đưa cho Đán, giao dịch mua bán ma túy xong Đán đi về nhà. Đến khoảng

hơn 08 giờ cùng ngày, Đán đang ở nhà lấy ma túy Hồng phiến ra chuẩn bị sử dụng thì có Nguyễn Văn Ngọc đến hỏi mua 01 viên ma túy Hồng phiến với giá là 60.000 đồng. Đán đồng ý và đưa cho Ngọc 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa 01 viên Hồng phiến và nhận từ Ngọc số tiền 60.000 đồng. Cùng lúc đó có Đỗ Văn Minh đến hỏi mua của Đán 100.000 đồng tiền ma túy Heroine, Đán đồng ý và đưa cho Minh 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa ma túy Heroine và nhận từ Minh số tiền 100.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho Ngọc, Minh xong thì Đán rủ Ngọc, Minh cùng sử dụng ma túy của Đán thì Ngọc, Minh đồng ý. Tại bàn uống nước phòng khách, Đán cho ma túy Hồng phiến lên giấy bạc sau đó dùng bật lửa gas đốt ma túy trong giấy bạc tạo thành khói và sử dụng bộ dụng cụ sử dụng ma túy là một chai nhựa nắp chai có đục hai lỗ, mỗi lỗ đều có gắn một ống nhựa để hút ma túy vào cơ thể rồi tiếp tục dùng bật lửa gas đốt số ma túy Hồng phiến lần lượt cho Minh rồi đến Ngọc sử dụng bằng bộ dụng cụ của Đán. Sau khi sử dụng ma túy xong thì Ngọc hỏi Đán cho phép sử dụng ma túy tại nhà Đán thì Đán đồng ý, thấy vậy Minh cũng hỏi Đán cho sử dụng ma túy tại nhà thì Đán cũng đồng ý, Ngọc đã sử dụng viên hồng phiến vừa mua được bằng hình thức đốt hít để đưa ma túy vào cơ thể bằng bộ dụng cụ của Đán, còn Minh đốt hít sử dụng ma túy Heroine tại bàn uống nước. Tiếp đó có Nguyễn Văn Thắng đến hỏi mua của Đán 50.000 đồng tiền ma túy Heroine, Đán đồng ý và đưa cho Thắng 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa ma túy Heroine và nhận từ Thắng số tiền 50.000 đồng. Khi Thắng vừa mua ma túy xong chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Nguyễn Văn Đán, Đỗ Văn Minh phù hợp với nhau về địa điểm, thành phần, diễn biến, cách thức sử dụng ma túy và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản kiểm tra điện thoại, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSKV1, ngày 04/02/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên đã truy tố **Nguyễn Văn Đán về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"** và tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"** quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 255 và điểm b,c Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; **Truy tố Đỗ Văn Minh về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"** quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xác định cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trang trình bày: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen bạc đã qua sử dụng BKS 20M8-9644 thu giữ của Đỗ Văn Minh là xe của chị, giấy đăng ký xe mang tên chị, chị cho con rể là **Đỗ Văn Tuấn**, sinh năm 1994, HKTT: Xóm Đồng Cầu, xã Văn Lăng, tỉnh Thái Nguyên (con trai của Đỗ Văn Minh) **mượn và sử dụng**, chị và anh Tuấn không

biết và không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật, **chỉ đề nghị HĐXX trả lại cho chị chiếc xe trên để chị quản lý, sử dụng.**

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Đán phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 255 và điểm b,c Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Đỗ Văn Minh về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.**

+ Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 255; điểm b,c Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Đán từ 07 (Bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và từ 08 (Tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 15 năm tù đến 17 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo Đán từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Văn Minh từ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Minh.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (một) niêm phong ký hiệu D1 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,050g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu VPB (bên trong có vỏ các phong bì ký hiệu A, B, C, D); **01 (một) niêm phong ký hiệu B1 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,158g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu còn lại);** 01 (một) niêm phong ký hiệu M (bên trong có mẫu hoàn trả gồm 01 chai nhựa có nắp đóng kín, bên trên nắp được đục hai lỗ, mỗi lỗ được gắn với ống nhựa), 01 bật lửa gas màu đỏ trắng và vỏ hộp còn lại; 01 (một) niêm phong ký hiệu L (bên trong có mẫu hoàn trả gồm 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một phần và vỏ bao gói còn lại); 01 (một) bì ký hiệu A (bên trong có 10 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 02 chiếc dao lam); 01 (một) niêm phong ký hiệu K (bên trong có mẫu hoàn trả gồm 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một phần, 01 bật lửa gas màu đỏ và vỏ bao gói còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu A1 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,132g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu A2 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,360g ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu C1 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,120g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu còn lại).

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Đỗ Văn Minh: 01 (một) niêm phong ký hiệu MINH (bên trong có 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu xanh đã qua sử dụng).

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Văn Đán: 01 (một) niêm phong ký hiệu H1 (bên trong có 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu vàng đồng đã qua sử dụng).

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Văn Đán số tiền 2.020.000đồng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 210.000đồng của bị cáo Nguyễn Văn Đán do bị cáo phạm tội mà có.

Trả lại cho chị Hoàng Thị Trang, sinh năm 1980, HKTT: Xóm Hồng Phong, xã Quang Sơn, tỉnh Thái Nguyên: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn đen bạc, BKS 20M8-9644, số máy: HC12E2653005, số khung: RLHHC1207AY152986. Tình trạng xe đã qua sử dụng, có nhiều vết xước trên thân vỏ, xe có đủ 2 gương chiếu hậu và lắp ắc quy. Loại xe: Hai bánh từ 50 - 175cm³, dung tích xi lanh 97cm³. Xe hoàn chỉnh tổng thành máy khung cùng thông số kỹ thuật.

+ Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định; **Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan** có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận các bị cáo Đán, Minh không tranh luận. Trong lời nói sau cùng các bị cáo **Đán, Minh** nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo **Đán, Minh** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn Đán, Đỗ Văn Minh đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của **người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**, người làm chứng, người chứng kiến với vật chứng đã thu được, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản kiểm tra điện thoại và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, **Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định:** Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 24/9/2025, tại nhà của Nguyễn Văn Đán thuộc xóm Ca, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn Đán có hành vi tàng trữ trái phép 0,336 gam chất ma túy loại Heroine và 0,460 gam chất ma túy loại Methamphetamine mục đích để vừa để sử dụng cho bản thân vừa để bán kiếm lời. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày Đán bán ma túy cho Nguyễn Văn Ngọc 01 viên ma túy hồng phiến sau đó Ngọc đã sử dụng hết số ma túy này; bán cho Đỗ Văn Minh 01 gói ma túy Heroine sau đó Minh sử dụng hết 01 phân, còn lại **0,140 gam Heroine Minh tàng trữ trên người để tiếp tục sử dụng cho bản thân;** bán cho Nguyễn Quyết Thắng 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,082 gam

mục đích để Thắng sử dụng cho bản thân nhưng Thắng chưa kịp sử dụng. Tổng khối lượng Heroine và Methamphetamine Đán tàng trữ để bán là 1,018 gam.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian và địa điểm trên Nguyễn Văn Đán có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, bằng hình thức cho Đỗ Văn Minh và Nguyễn Văn Ngọc hít vào cơ thể. Trong đó Nguyễn Văn Đán là người cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy bao gồm chai nhựa có gắn ống hút, bật lửa, giấy bạc và cho ma túy vào **mảnh** giấy bạc, đồng thời chế biến ma túy Methamphetamine để cho Đỗ Văn Minh và Nguyễn Văn Ngọc hít. Khi các đối tượng sử dụng xong thì bị tổ công tác của Công an xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo Nguyễn Văn Đán đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" và tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hành vi của Đỗ Văn Minh đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng số 43/CT-VKSKV1 ngày 04/02/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1- Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung các Điều luật quy định như sau:

Điều 255: Tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Đối với 02 người trở lên"

Điều 251: Tội Mua bán trái phép chất ma túy.

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;"

Điều 249: Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c, ... Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: **Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo đều nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội nhưng do không làm chủ được bản thân nên đã dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.**

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy: **Các bị cáo đều có nhân thân xấu** đã từng bị kết án về tội phạm ma túy, đã chấp hành xong án phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục sa vào con đường phạm tội. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo **Đán, Minh** đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. **Mức hình phạt vi đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp.**

[4]. Về hình phạt bổ sung: **Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Đán: Bị cáo** thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lời bất chính do đó cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại **khoản 6 Điều 251** Bộ luật hình sự, đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đán HĐXX xét thấy bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không có mục đích lợi nhuận nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; **Bị cáo Đỗ Văn Minh** tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] **Về việc xử lý hành vi và các đối tượng có liên quan:** Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Đán theo Đán khai là do Đán mua của Nguyễn Văn Toàn vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/9/2025 tại nhà của Toàn với giá 1.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã triệu tập, ghi lời khai Toàn nhưng **Toàn** khai nhận vào sáng ngày 24/9/2025 Đán không đến nhà Toàn, không có việc Toàn bán ma túy cho Đán. Tiến hành xác minh, làm việc với bà Ngô Thị Dinh, sinh năm 1972 (là vợ của Toàn) và bà Nguyễn Thị Bình, sinh năm 1957, HKTT: Xóm Soi, xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên (là người giúp việc cho gia đình Toàn) kết quả bà Dinh, Bình đều khẳng định vào sáng ngày 24/9/2025 Đán không đến nhà của Toàn. Tiến hành đối chất giữa Đán và Toàn các bên đều giữ nguyên lời khai như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra. Ngoài lời khai của Nguyễn Văn Đán, không có thêm tài liệu, chứng cứ khác để xác định vào sáng ngày 24/9/2025 Toàn đã bán ma túy cho Đán nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với Nguyễn Văn Toàn.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Đán: Đán là người nghiện ma túy, từ tháng 7/2025 Đán đã đăng ký và tham gia điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm y tế Phô Yên. Vào ngày 24/9/2025, Đán đã mời Ngọc, Minh và cùng nhau sử dụng ma túy của Đán, Cơ quan Cơ quan điều tra đã khởi tố bổ sung bị can đối với Đán về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Đán về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Quyết Thắng: Ngày 24/9/2025 Cơ quan điều tra đã phát hiện, thu giữ của Thắng 0,082g ma túy loại Heroine. Tiến hành xác minh Thắng không có tiền án, tiền sự và không thuộc các trường hợp quy định là có tội tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do vậy, hành vi của Thắng đã thực hiện không cấu thành tội phạm. Ngày 22/01/2026, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính đối với Thắng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với Nguyễn Văn Ngọc tại thời điểm Cơ quan Công an bắt giữ các đối tượng tại nhà bị can Nguyễn Văn Đán, Ngọc đã sử dụng hết số ma túy mua được của Đán, kết quả test nhanh ma túy và trung cầu giám định mẫu nước tiểu của Ngọc kết quả: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine, Morphine, Codein, MAM- 6 là sản phẩm chuyển hoá của chất ma túy Heroine trong mẫu nước tiểu của Ngọc. Tiến hành xác minh Ngọc không thuộc các trường hợp quy định là có tội tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do vậy, hành vi của Ngọc đã thực hiện không cấu thành tội phạm. Ngày 22/01/2026, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngọc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đen bạc biếm kiểm soát 20M8-9644 do Đỗ Văn Minh sử dụng vào ngày 24/9/2025, Cơ quan điều tra đã xác minh, làm rõ chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị Trang, sinh năm 1980, HKTT: Xóm Hồng Phong, xã Quang Sơn, tỉnh Thái Nguyên. Chiếc xe do bà Trang cho con rể là Đỗ Văn Tuấn, sinh năm 1994, HKTT: Xóm Đồng Cầu, xã Văn Lãng, tỉnh Thái Nguyên (con trai của Đỗ Văn Minh) sử dụng, chị Trang, anh Tuấn không biết và không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của Đỗ Văn Minh nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị Hoàng Thị Trang và Đỗ Văn Tuấn là có căn cứ.

[6]. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với vật chứng gồm: 01 (một) niêm phong ký hiệu D1 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,050g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu VPB (bên trong có vỏ các phong bì ký hiệu A, B, C, D); **01 (một) niêm phong ký hiệu B1 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,158g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu còn lại);** 01 (một) niêm phong ký hiệu M (bên trong có mẫu hoàn trả gồm 01 chai nhựa có nắp đóng kín, bên trên nắp được đục hai lỗ, mỗi lỗ được gắn với ống nhựa), 01 bật lửa gas màu đỏ trắng và vỏ hộp còn

lại; 01 (một) niêm phong ký hiệu L (bên trong có mẫu hoàn trả gồm 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một phần và vỏ bao gói còn lại); 01 (một) bì ký hiệu A (bên trong có 10 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 02 chiếc dao lam); 01 (một) niêm phong ký hiệu K (bên trong có mẫu hoàn trả gồm 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một phần, 01 bật lửa gas màu đỏ và vỏ bao gói còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu A1 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,132g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu A2 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,360g ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu C1 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,120g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu còn lại). **Xác định là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.**

Đối với: 01 (một) niêm phong ký hiệu H1 (bên trong có 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu vàng đồng đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đán; 01 (một) niêm phong ký hiệu MINH (bên trong có 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu xanh đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo Đỗ Văn Minh không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo cần trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

Đối với số tiền 2.020.000 đồng thu giữ của bị cáo Đán, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo xác định số tiền trên do bị cáo lao động mà có nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Văn Đán. (Theo uỷ nhiệm chi số 52778/1 ngày 25/02/2026)

Đối với số tiền 210.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đán, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo xác định số tiền trên do bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. (Theo uỷ nhiệm chi số 52778/1 ngày 25/02/2026)

Đối với: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn đen bạc, BKS 20M8-9644, số máy: HC12E2653005, số khung: RLHHC1207AY152986. Tình trạng xe đã qua sử dụng, có nhiều vết xước trên thân vỏ, xe có **đủ** 2 gương chiếu hậu và lắp ốc quy. Loại xe: Hai bánh từ 50 - 175cm³, dung tích xi lanh 97cm³. Xe hoàn chỉnh **tổng** thành máy khung cùng thông số kỹ thuật thu giữ của Đỗ Văn Minh. Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị Trang, sinh năm 1980, HKTT: Xóm Hồng Phong, xã Quang Sơn, tỉnh Thái Nguyên. Chiếc xe do chị Trang cho con rể là Đỗ Văn Tuấn, sinh năm 1994, HKTT: Xóm Đồng Cầu, xã Văn Lãng, tỉnh Thái Nguyên (con trai của Đỗ Văn Minh) sử dụng, chị Trang, anh Tuấn không biết và không liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nên cần trả lại cho chị Hoàng Thị Trang quản lý sử dụng.

Đối với: 01 điện thoại di động REALME vỏ màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Quyết Thắng và 01 điện thoại di động GOLY màu đỏ đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO màu trắng bạc BKS 98AH-017.96 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Ngọc. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho Thắng, Ngọc quản lý, sử dụng là đúng quy định của pháp luật, HĐXX không xem xét.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đán phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Đỗ Văn Minh, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự: Xử phạt **Nguyễn Văn Đán** 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 24/9/2025.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt **Đỗ Văn Minh** 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 24/9/2025.

2/Về hình phạt bổ sung: **Áp dụng khoản 6 Điều 251** Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo **Nguyễn Văn Đán** 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước; Không áp dụng hình phạt phạt bổ sung đối với các bị cáo Đỗ Văn Minh.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (một) niêm phong ký hiệu D1 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,050g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu VPB (bên trong có vỏ các phong bì ký hiệu A, B, C, D); 01 (một) niêm phong ký hiệu B1 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,158g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu M (bên trong có mẫu hoàn trả gồm 01 chai nhựa có nắp đóng kín, bên trên nắp được đục hai lỗ, mỗi lỗ được gắn với ống nhựa), 01 bật lửa gas màu đỏ trắng và vỏ hộp còn lại; 01 (một) niêm phong ký hiệu L (bên trong có mẫu hoàn trả gồm 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một phần và vỏ bao gói còn lại); 01 (một) bì ký hiệu A (bên trong có 10 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng và 02 chiếc dao lam); 01 (một) niêm phong ký hiệu K (bên trong có mẫu hoàn trả gồm 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy một phần, 01 bật lửa gas màu đỏ và vỏ bao gói còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu A1 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,132g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu A2 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,360g ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu còn lại); 01 (một) niêm phong ký hiệu C1 (bên trong có mẫu hoàn trả 0,120g ma túy, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu còn lại).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 210.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đán (Theo uỷ nhiệm chi số 52778/1 ngày 25/02/2026)

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Văn Đán Số tiền 2.020.000 đồng. (Theo uỷ nhiệm chi số 52778/1 ngày 25/02/2026); 01 (một) niêm phong ký hiệu H1 (bên trong có 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu vàng đồng đã qua sử dụng).

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Đỗ Văn Minh: 01 (một) niêm phong ký hiệu MINH (bên trong có 01 điện thoại di động OPPO vỏ màu xanh đã qua sử dụng)

Trả lại cho chị Hoàng Thị Trang, sinh năm 1980, HKTT: Xóm Hồng Phong, xã Quang Sơn, tỉnh Thái Nguyên: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn đen bạc, BKS 20M8-9644, số máy: HC12E2653005, số khung: RLHHC1207AY152986. Tình trạng xe đã qua sử dụng, có nhiều vết xước trên thân vỏ, xe có đủ 2 gương chiếu hậu và lắp ắc quy. Loại xe: Hai bánh từ 50 - 175cm³, dung tích xi lanh 97cm³. Xe hoàn chỉnh tổng thành máy khung cùng thông số kỹ thuật.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 142 ngày 18/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 tỉnh Thái Nguyên). Uỷ nhiệm chi số 52778/1 ngày 25/02/2026.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ NQ- UBTWQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Đán, Minh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSNDKV1- Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh T.Nguyên;
- CQCSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADSKV1 tỉnh Thái Nguyên;
- Các bị cáo;
- UBND xã Kha Sơn, tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Văn Lãng, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải